

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 28-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Vận

Ông Chu Mạnh Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Vương Thị Choi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Trần Lệnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lường Văn T, sinh ngày 30/7/1997 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn T1 và bà Hoàng Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không bị xử phạt hành chính, không bị Kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 14/3/2018, tạm giam từ ngày 20/3/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

2. Khuất Văn C, sinh ngày 27/7/1998 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa 0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khuất Văn P và bà Lường Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không bị xử phạt hành chính, không bị Kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 14/3/2018, tạm giam từ ngày 20/3/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

3. Lành Văn N, sinh ngày 13/11/1996 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn;

trình độ văn hóa 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Văn S và bà Nông Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không bị xử phạt hành chính, không bị Kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 14/3/2018, tạm giam từ ngày 20/3/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

4. Vi Văn B, sinh ngày 25/6/1986 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn E (đã chết) và bà Hoàng Thị T; vợ: Lành Thị C; con: Có 01 con; tiền sự: Không có; tiền án: Có 01 tiền án, Bản án số: 11/2016/HS-ST ngày 28/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt Vi Văn B 12 (mười hai) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); nhân thân: Không bị xử phạt hành chính, không bị Kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 14/3/2018, tạm giam từ ngày 20/3/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1988, nơi cư trú: Thôn Y, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Vương Thành T, vắng mặt.
2. Anh Lâm Văn N, vắng mặt.
3. Anh Nông Xuân N, vắng mặt.
4. Anh Hoàng Văn H, vắng mặt.
5. Anh Nông Văn C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/3/2018 Lường Văn T và Khuất Văn C bàn bạc thống nhất cùng nhau sang Trung Quốc mua ma túy về Việt Nam bán kiếm lời. Lường Văn T và Khuất Văn C đi theo đường mòn cột mốc 1250 sang chợ V - Trung Quốc mua một gói ma túy heroine với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) với một người nam giới, khoảng ngoài 30 tuổi là người Trung Quốc không biết tên và địa chỉ. Sau khi mua được ma túy Lường Văn T cùng Khuất Văn C đi theo đường mòn cũ về thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, cả hai đón xe khách đi ra thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ T thuộc khu H, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 21 giờ cùng ngày Lường Văn T lấy một ít ma túy heroine cùng Khuất Văn C sử dụng. Khoảng 22 giờ ngày 13/3/2018 tại phòng nghỉ nhà nghỉ Đ thuộc khu Lao Động, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn Lường Văn T tiếp tục lấy một ít ma túy heroine cùng Khuất Văn C sử dụng, phần còn lại Lường Văn T đưa cho Khuất Văn C chia ra được 50 (năm mươi) gói nhỏ để bán. Đến khoảng 23

giờ 30 phút cùng ngày Lường Văn T và Khuất Văn C bán cho Hoàng Văn H 01 (một) gói ma túy heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Khoảng 11 giờ ngày 14/3/2018 Lường Văn T gặp và đặt vấn đề rủ Lành Văn N đi bán ma túy và cùng cho sử dụng ma túy nên Lành Văn N đồng ý. Lường Văn T lấy 01 (một) gói ma túy heroine ra cùng với Khuất Văn C và Lành Văn N sử dụng, cùng lúc đó Khuất Văn C bán cho Nông Xuân N 01 (một) gói ma túy heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Khoảng 13 giờ cùng ngày Lường Văn T và Lành Văn N ngồi quán nước vỉa hè tại ngã ba thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn mục đích để bán ma túy. Tại đây Lường Văn T đã bán cho Hoàng Văn L 01 (một) gói ma túy heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), Vi Văn B 01 (một) gói ma túy heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), Khuất Văn C mua một gói ma túy heroine với Lường Văn T nhưng chưa có tiền trả, Khuất Văn C đã cất gói ma túy heroine vào túi áo của mình. Sau đó Lường Văn T đã đưa cho Lành Văn N 08 (tám) gói ma túy heroine để bán; Lành Văn N đã bán cho tám người, cụ thể: Bán cho Lâm Văn N, Hoàng Văn H, Khuất Văn C, Vương Thành T, Nông Văn C và bán 03 (ba) gói ma túy cho ba người nam thanh niên không biết tên và địa chỉ, tổng số tiền bán ma túy được là 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), toàn bộ số tiền đưa cho Lường Văn T.

Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày tại phòng nghỉ quán cà phê P thuộc khu H, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Lường Văn T và Lành Văn N đã lấy 12 (mười hai) gói ma túy để trên hai mặt giấy trên bàn với mục đích để cho Vi Văn B và Hoàng Văn L đến xem để mua, còn lại 23 (hai mươi ba) gói ma túy heroine thì Lường Văn T cho vào một tờ giấy và cuộn lại, cất vào túi quần. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Vi Văn B đưa Hoàng Văn L đến để mua ma túy, Lành Văn N đưa cho Vi Văn B một gói ma túy heroine để sử dụng, bị cáo Vi Văn B đi vào nhà vệ sinh và đổ toàn bộ số ma túy vào trong bơm kim tiêm rồi cất vào túi quần, Hoàng Văn L xem ma túy và chệch số ma túy trong các gói ít nên yêu cầu chia lại. Trong lúc Lành Văn N cùng với Vi Văn B và Hoàng Văn L chia lại các gói ma túy, khi chia gần xong thì chủ quán cà phê P đến nói là có Công an với mục đích đuổi các đối tượng trên đi. Lợi dụng lúc Lường Văn T và Lành Văn N sơ hở, Vi Văn B đã chiếm đoạt 11 (mười một) gói ma túy heroine của Lường Văn T mang cất giấu trước cổng quán cà phê P với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi phát hiện Vi Văn B đã chiếm đoạt ma túy của mình và Lường Văn T đã đi tìm nhưng không thấy, nên Lường Văn T và Lành Văn N đi bộ theo hướng đi khu C, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, khi đến sườn đồi gần trục đường đi khu C, Lường Văn T đã đưa cho Lành Văn N 23 (hai mươi ba) gói ma túy để cất giấu, Lành Văn N đồng ý và mở ra lấy 02 (hai) gói ma túy heroine cất vào túi quần, còn 21 (hai mươi một) gói ma túy heroine Lành Văn N giấu cạnh hai ngôi mộ gần đó. Sau đó Lường Văn T và Lành Văn N đi ra ngã ba thị trấn B thì gặp Khuất Văn C nên cả ba đã cùng nhau lên quán nước tại khu H, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, đến 16 giờ cùng ngày lực lượng Công an kiểm tra và thu giữ trên người Lành Văn N 02 gói ma túy heroine có khối lượng

0,047 gam, thu trên người Khuất Văn C 02 gói ma túy heroine có khối lượng 0,047 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vi Văn B và phát hiện thu trên người Vi Văn B có 01 (một) bom kim tiêm bên trong có chứa ma túy heroine, có tổng khối lượng 0,029 gam (đã trừ bì). Bị cáo Vi Văn B khai nhận đang cất giấu số ma túy heroine chiếm đoạt của Lường Văn T trước công quán cả phê P tại khu H, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 11 (mười một) gói ma túy, có tổng khối lượng 0,477 gam (đã trừ bì).

Bản kết luận giám định số: 127/KL-PC54 ngày 16/03/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy heroine, có khối lượng cụ thể như sau:

- Chất bột màu trắng có trong phong bì thư ghi "...Lành Văn N...(2)" gửi giám định đều là chất ma túy heroine, có tổng khối lượng 0,533 gam (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng có trong phong bì thư ghi "...Lành Văn N...(1)" gửi giám định đều là chất ma túy heroine, có tổng khối lượng 0,047 gam (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng có trong phong bì thư ghi "... Vi Văn B ...(1)" gửi giám định đều là chất ma túy heroine, có tổng khối lượng 0,029 gam (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng có trong phong bì thư ghi "... Vi Văn B ...(2)" gửi giám định đều là chất ma túy heroine, có tổng khối lượng 0,477 gam (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng có trong phong bì thư ghi "... Khuất Văn C..." gửi giám định đều là chất ma túy heroine, tổng khối lượng 0,047 gam (đã trừ bì).

Bản cáo trạng số: 30/CT-VKSLB, ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Lường Văn T, Khuất Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định điểm b, g khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Lành Văn N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Vi Văn B về tội Chiếm đoạt chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo Lường Văn T, Khuất Văn C, Lành Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Vi Văn B thừa nhận hành vi Chiếm đoạt chất ma túy của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Khoảng 14 giờ ngày 12/3/2018 Lường Văn T và Khuất Văn C sau khi bàn bạc thống nhất cùng nhau đi sang Trung Quốc mua ma túy về để bán hưởng chênh lệch lợi nhuận. Lường Văn T, Khuất Văn C đi theo đường mòn xuất cảnh trái phép đi sang chợ V - Trung Quốc mua một gói ma túy heroine giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) với một người nam giới, khoảng ngoài 30 tuổi là người Trung Quốc không biết tên và địa chỉ. Sau khi mua được ma túy Lường Văn T đã cất gói ma túy vào túi quần rồi cùng với Khuất Văn C đi theo đường mòn cũ về thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, cả hai đón xe khách ra thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ T thuộc khu H, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, tại phòng nghỉ Lường Văn T

lấy một ít ma túy heroine cùng Khuất Văn C và Lành Văn N sử dụng, phần còn lại các bị cáo chia số ma túy heroine thành nhiều gói nhỏ để bán. Bị cáo Lương Văn T, Khuất Văn C và Lành Văn N đã nhiều lần bán ma túy heroine cho các đối tượng nghiện ma túy tại khu vực thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể: Ngày 13/3/2018 tại quán Đ, khu Lao Động, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Lương Văn T, Khuất Văn C bán 02 (hai) lần ma túy heroine cho đối tượng Hoàng Văn H, Nông Xuân N thu về số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); ngày 14/3/2018 tại khu vực ngã ba thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Lương Văn T và Lành Văn N đã bán 11 (mười một) gói ma túy heroine cho các đối tượng Hoàng Văn L, Vi Văn B, Lâm Văn N, Hoàng Văn H, Khuất Văn C, Vương Thành T, Nông Văn C và 03 người nam thanh niên không biết tên và địa chỉ, tổng số tiền bán được 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/3/2018 tại quán cà phê P, khu H, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, lợi dụng lúc bị cáo Lương Văn T và Lành Văn N sơ hở bị cáo Vi Văn B đã có hành vi chiếm đoạt trái phép 11 (mười một) gói ma túy heroine của Lương Văn T.

Tại cơ quan điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn L khai nhận: Ngày 14/3/2018 anh và Vi Văn B điện thoại để mua ma túy với Lành Văn N và Lương Văn T, mục đích mua về sử dụng và bán kiếm lời, do các gói ma túy ít nên anh yêu cầu Lành Văn N và Lương Văn T chia lại anh mới mua, chia gần xong bà chủ nhà nghỉ đến nói có Công an nên anh và Vi Văn B chạy ra khỏi phòng nên chưa mua được ma túy, đi đến khu H, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bị lực lượng Công an bắt giữ; thu giữ của anh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu trắng, anh sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

Tại cơ quan điều tra người làm chứng anh Lâm Văn N, anh Hoàng Văn H, anh Vương Thành T, anh Nông Văn C, anh Nông Xuân N đều khai nhận: Ngày 13 và 14/3/2018 được mua ma túy heroine với các bị cáo Lương Văn T, Khuất Văn C và Lành Văn N về để sử dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lương Văn T, Khuất Văn C và Lành Văn N về tội: Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Vi Văn B về tội: Chiếm đoạt chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn T, Khuất Văn C và Lành Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Vi Văn B phạm tội Chiếm đoạt chất ma túy.

Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lương Văn T, Khuất Văn C từ 09 đến 10 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lành Văn N từ 08 đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 252, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Vi Văn B từ 24 đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy:

- Một phong bì thư ghi chữ “ ...Lành Văn N...(2)” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 0,346 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết).

- Một phong bì thư ghi chữ “ ...Lành Văn N...(1)” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 0,026 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết).

- Một phong bì thư ghi chữ “...Vi Văn B...(1)” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) bom kim tiêm đựng 0,015 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết).

- Một phong bì thư ghi chữ “...Vi Văn B...(2)” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 0,423 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết).

- Một phong bì thư ghi chữ “...Khuất Văn C...” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 0,028 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết).

Tịch thu, nộp sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5, màu đen, tình trạng: đã cũ qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL A266, màu đen, tình trạng: đã cũ qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL, màu đen, tình trạng: đã cũ qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu trắng, tình trạng: bị vỡ mặt lưng máy, đã cũ qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo trước phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, kết luận giám định số: 127/KL-PC54 ngày 16/03/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó có căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ ngày 12/03/2018 Lường Văn T và Khuất Văn C đi theo đường mòn xuất cảnh trái phép sang chợ V - Trung Quốc mua một gói ma túy heroine giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) mang về đến Việt Nam bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Bị cáo Lường Văn T và Khuất Văn C thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ T thuộc khu H, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lường Văn T đã lấy một ít ma túy heroine để cùng Khuất Văn C và Lành Văn N, phần còn lại các bị cáo chia số ma túy heroine thành 50 gói nhỏ để bán. Bị cáo Lường Văn T, Khuất Văn C và Lành Văn N đã nhiều lần bán ma túy heroine cho các đối tượng nghiện ma túy tại khu vực thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để kiếm lời; bị cáo Lường Văn T và Khuất Văn C bán cho anh Nông Xuân N và Hoàng Văn H 02 gói ma túy, mỗi gói 100.000 đồng/gói; bị cáo Lường Văn T và Lành Văn N trực tiếp bán cho anh Lâm Văn N, anh Hoàng Văn H, anh Vương Thành T, anh Nông Văn C, anh Nông Xuân N, Vi Văn B, Hoàng Văn L và một số đối tượng không biết tên, số tiền bán được là 1.000.000 đồng. Lợi dụng lúc bị cáo Lường Văn T và Lành Văn N sơ hở bị cáo Vi Văn B đã có hành vi chiếm đoạt trái phép 11 (mười một) gói ma túy heroine, có tổng khối lượng 0,477 gam (đã trừ bì) của Lường Văn T. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lường Văn T, Khuất Văn C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Lành Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Vi Văn B phạm tội Chiếm đoạt chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Chúng ta đều biết ma

túy là loại độc dược gây nghiện, gây hại cho sức khỏe của con người do Nhà nước độc quyền quản lý. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chiếm đoạt chất ma túy phải bị xử lý nhanh chóng, công minh theo đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo Lương Văn T, Khuất Văn C và Lành Văn N thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn cùng cố ý thực hiện tội phạm. Nên các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là người nghiện chất ma túy. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. các bị cáo Lương Văn T, Khuất Văn C và Lành Văn N chưa có tiền án, tiền sự không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tại Bản án số: 11/2016/HS-ST ngày 28/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt Vi Văn B 12 (mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích lại phạm tội nghiêm trọng do lỗi cố ý, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Các bị cáo nhận thức được rõ hành vi mua bán trái phép ma túy, chiếm đoạt chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của bản thân. Hành vi mà các bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian dài mới có thể giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ (Biên bản xác minh ngày 20/3/2018) và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản, nghiện chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với người đàn ông Trung Quốc đã bán ma túy cho Lương Văn T, Khuất Văn C do các bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này và việc mua bán diễn ra tại Trung Quốc nên Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Hoàng Văn L đã có hành vi đến trao đổi mua ma túy với Lương Văn T, Lành Văn N, tuy nhiên hành vi của Hoàng Văn L chưa cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự mà chuyển hồ sơ về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của đối tượng ở xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để áp dụng biện pháp quản lý tại xã, phường, thị trấn theo nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ là có căn cứ.

[11] Đối với Lâm Văn N, Hoàng Văn H, Vương Thành T, Nông Văn C, Nông Xuân N là những người được mua ma túy heroine với các bị cáo Lương Văn T, Lành Văn N, Khuất Văn C về để sử dụng. Các đối tượng trên đều là người nghiện ma túy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng trên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan chức năng đưa vào diện quản lý, giáo dục tại xã nơi cư trú. Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xem xét.

[12] Về vật chứng gồm: Một phong bì thư ghi chữ "...Lành Văn N...(2)" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 0,346 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); một phong bì thư ghi chữ "...Lành Văn N...(1)" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 0,026 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); một phong bì thư ghi chữ "...Vi Văn B...(1)" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) bơm kim tiêm đựng 0,015 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); một phong bì thư ghi chữ "...Vi Văn B...(2)" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 0,423 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); một phong bì thư ghi chữ "...Khuất Văn C..." (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 0,028 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5, màu đen, số IMEI: 99000.27752.02045, tình trạng: đã cũ qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL A266, màu đen, số IMEI1: 9113.8600.4037918, số IMEI2: 9113.8600.4037926, tình trạng: đã cũ qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL, màu đen, số IMEI1: 8100.336003.72646, số IMEI2: 8100.346003.72646, tình trạng: đã cũ qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu trắng, số IMEI: 359922/05/633744/9, tình trạng: bị vỡ mặt lưng máy, đã cũ qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Đối với chất ma túy do nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với các điện thoại di động thu giữ có liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[13] Các biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 1.200.000 đồng do bị cáo Lương Văn T mua bán ma túy mà có. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần truy thu của bị cáo Lương Văn T số tiền 1.200.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[14] Các bị cáo Lương Văn T, Khuất Văn C và Lành Văn N, Vi Văn B bị kết án nên các bị cáo phải chịu mỗi người 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lương Văn T, Khuất Văn C và Lành Văn N.

Ngoài ra, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lương Văn T, Khuất Văn C; tuyên bố các bị cáo Lương Văn T, Khuất Văn C và Lành Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt:

Bị cáo Lương Văn T 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 14-3-2018.

Bị cáo Khuất Văn C 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 14-3-2018.

Bị cáo Lành Văn N 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 14-3-2018.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 252, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên bố bị cáo Vi Văn B phạm tội Chiếm đoạt chất ma túy; xử phạt bị cáo Vi Văn B 02 (hai) năm 06 (tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 14-3-2018.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 0,346 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) đựng trong một phong bì thư ghi chữ "...Lành Văn N...(2)" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

- 0,026 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) đựng trong một phong bì thư ghi chữ "...Lành Văn N...(1)" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

- 0,015 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) đựng trong một phong bì thư ghi chữ "...Vi Văn B...(1)" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

- 0,423 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) đựng trong một phong bì thư ghi chữ "...Vi Văn B...(2)" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

- 0,028 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) đựng trong một phong bì thư ghi chữ "...Khuất Văn C..." (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5, màu đen, số IMEI: 99000.27752.02045, tình trạng: đã cũ qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL A266, màu đen, số IMEI1: 9113.8600.4037918, số IMEI2: 9113.8600.4037926, tình trạng: đã cũ qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL, màu đen, số IMEI1: 8100.336003.72646, số IMEI2: 8100.346003.72646, tình trạng: đã cũ qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu trắng, số IMEI: 359922/05/633744/9, tình trạng: bị vỡ mặt lưng máy, đã cũ qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 4 năm 2018).

4. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy thu của bị cáo Lương Văn T số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lường Văn T, Khuất Văn C, Lành Văn N, Vi Văn B phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.L.tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo; người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lương Thị Lan